

Số: 11/2025/QĐ-PT

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHỨC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Quế và bà Nguyễn Thị Thủy

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 96/2024/DS-ST ngày 20/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo như sau:

- Ngày 02/10/2024 ông Lê Khánh T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm với các lý do: Tòa án không xem xét đến yêu cầu độc lập của ông, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông, ông T cho rằng mình không nhận được thông báo trả đơn yêu cầu độc lập. Bà T1 là người cung cấp giấy chứng nhận kết hôn có sau thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để chứng minh là tài sản riêng của bà T1, việc làm của bà T1 cần được xem xét, điều tra, xác minh làm rõ là hành vi gian dối nhằm lừa dối người khác để đạt được mục đích của mình. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng ông đã thỏa thuận trả cho ông H số tiền 260.000.000đ là không có căn cứ có dấu hiệu cố ý làm trái quy định của pháp luật. Để xảy ra sự việc như vậy là lỗi của bà T1, bà T1 phải là người trả số tiền 260.000.000đ cho ông H.

- Ngày 02/10/2024 bà Trần Thu T1 là bị đơn kháng cáo đề nghị Tòa án giải quyết dứt điểm nội dung có liên quan đến số tiền 100.000.000đ của bà vay của ông T trong cùng vụ án này và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận QSD đất của ông H để chỉnh lý lại sang tên cho bà.

- Ngày 02/10/2024 ông Đỗ Văn C là nguyên đơn kháng cáo đề nghị xem xét buộc các bên phải chịu khoản tiền chi phí tố tụng 12.500.000đ mà ông đã chi phí theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận QSD đất của ông H để chỉnh lý lại sang tên cho bà Trần Thu T1.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, những người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 289 và 295 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 209/2024/TLPT- DS ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng ủy quyền và hợp đồng chuyển nhượng QSD đất”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ông Đỗ Văn C**, sinh năm 1992

Nơi ĐKKHKT: Xưởng sửa chữa thông tin X89- Bộ T4.

Chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông C: Ông Phạm Ngọc K- Luật sư của Văn phòng L- Đoàn luật sư tỉnh T. Địa chỉ: Số nhà E, tổ A, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

- *Bị đơn:*

1. **Bà Trần Thu T1**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ A, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

2. **Ông Hoàng Văn H**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm A, xã Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Khánh T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ B, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T: Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1985- Tư vấn viên Trung tâm T5. Địa chỉ: Tổ D, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Đăng G, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ F, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Hiện đang thi hành án tại Đội 5, phân trại số F, Trại giam P, Cục C1- Bộ C2.

3. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thu H1- Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Ngọc B- Chức vụ: Phó Giám đốc.

4. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1951- Văn phòng C3 - tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số nhà B, đường C, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị Ánh H2, sinh năm 1973

Địa chỉ: Tô B, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 96/2024/DS-ST ngày 20/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí:

- Ông Đỗ Văn C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí phúc thẩm nộp ngân sách Nhà nước được chuyển từ dự phí kháng cáo sang theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003256 ngày 10/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, ông Đỗ Văn C đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

- Bà Trần Thu T1 phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí phúc thẩm nộp ngân sách Nhà nước được chuyển từ dự phí kháng cáo sang theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003288 ngày 14/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, bà Trần Thu T1 đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

- Ông Lê Khánh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí phúc thẩm nộp ngân sách Nhà nước được chuyển từ dự phí kháng cáo sang theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003263 ngày 11/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, ông Lê Khánh T đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND thành phố T;
- Thi hành án dân sự thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Huy Bắc